UBND TỈNH BẠC LIÊU TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

ĐẾN	Số: 83
	Ngày 01/02/2023

PHIẾU XỬ LÝ CÔNG VĂN ĐẾN

Công văn số: **127/SGDKHCN-QLKHCN** Ngày: **30/01/2023**

Tên công văn :**SGDKHCN**-Cơ quan phát hành: **QLKHCN**

Nội dung: Vv đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2023.	**Ý kiến Hiệu trưởng**
Đề xuất của phòng TC-HC Phòng QLKH & HTQT triển khai cho các đơn vị.	Ngày 01 tháng 02 năm 2023. **Hiệu trưởng**

Phiếu này và công văn kèm theo được lưu tại phòng TC-HC(Văn thư hành chính) 1 bản để Trưởng phòng giúp lãnh đạo theo dõi và phối hợp với các phòng khoa để tổ chức thực hiện.

UBND TỈNH BẠC LIÊU **SỞ GIAO DỤC, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127 /SGDKHCN-QLKHCN V/v đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2023	*Bạc Liêu, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh,

Nhằm xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2023, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ thông báo đến các cơ quan, tổ chức và cá nhân quan tâm đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2023 theo những nội dung định hướng cụ thể như sau:

1. Căn cứ để đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 phải căn cứ vào:

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020 - 2025, bám sát vào 5 trụ cột phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các Chương trình hành động, Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 696/NQ-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI *"về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*;

- Các Chương trình, Kế hoạch phát triển của từng ngành, huyện, thị xã, thành phố phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Định hướng nội dung đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở

a) Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

- Nghiên cứu những vấn đề kinh tế - xã hội, tổng kết thực tiễn, phát hiện những tiềm năng, nguồn lực và mô hình mới, nghiên cứu dự báo tình hình và xu thế phát triển nhằm cung cấp luận cứ khoa học phục vụ cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

thế phát triển nhằm cung cấp luận cứ khoa học phục vụ cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về giáo dục và đào tạo, đề xuất các giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao trên địa bàn tỉnh;

- Nghiên cứu các vấn đề về phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới, sáng tạo phù hợp với xu thế phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghiên cứu các giải pháp phát triển các sản phẩm, mô hình du lịch và bảo tồn giá trị văn hóa các dân tộc (Kinh - Hoa - Khmer) trong việc phát triển du lịch của tỉnh;

- Nghiên cứu các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử đảng và lịch sữ truyền thống các ngành;

b) Lĩnh vực nông nghiệp

- Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, trọng tâm là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng các nguyên lý kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Xây dựng chuỗi giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương;

- Xây dựng mô hình điểm cho các đối tượng cây trồng, vật nuôi có năng suất cao để khuyến cáo người dân áp dụng và nhân rộng;

- Thử nghiệm sản xuất các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, đa dạng đối tượng canh tác có năng suất, chất lượng cao, phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh;

c) Lĩnh vực khoa học y - dược

- Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị bệnh cho y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện;

- Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp điều trị bệnh kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền;

- Nghiên cứu quy hoạch, phát triển, khai thác bền vững nguồn cây dược liệu trên địa bàn tỉnh; Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm hỗ trợ chữa bệnh, thực phẩm chức năng… từ cây dược liệu của tỉnh.

d) Lĩnh vực công nghiệp, bảo vệ môi trường

- Nghiên cứu các giải pháp ứng dụng, phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời, điện khí; nghiên cứu xây dựng mô hình công nghiệp sạch phù hợp tiềm năng, thế mạnh của tỉnh;

- Nghiên cứu, dự báo đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xâm nhập mặn, hiện tượng thời tiết cực đoan… ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đề xuất các giải pháp ứng phó hiệu quả;

- Nghiên cứu công nghệ mới, công nghệ tiên tiến thân thiện để xử lý môi trường trong quá trình sản xuất.

đ) Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ:

- Thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ thích hợp phục vụ phát triển ngành mũi nhọn của địa phương nhất là việc nghiên cứu ứng dụng hỗ trợ đổi mới thiết bị công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất các sản phẩm OCOP của tỉnh;

- Ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển làng nghề, cơ sở sản xuất hàng thủ công của địa phương.

3. Thời gian nhận đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo mẫu: Mẫu A1-ĐXNV, Mẫu A21-ĐXNV và Mẫu A3-ĐXNV được gửi kèm theo Công văn này.

Thời gian nhận đề xuất đến hết ngày **15/03/2023** theo địa chỉ số 06, đường Nguyễn Tất Thành, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và gửi kèm bản điện tử qua địa chỉ email: qlkhcn@sobaclieu.edu.vn

Lưu ý: Phiếu đề xuất nhiệm vụ phải có xác nhận của cơ quan đề xuất.

Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ mong nhận được sự hợp tác của quý cơ quan./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, QLKHCN.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BẠC LIÊU

Huỳnh Hùng Dũng

Mẫu A1-ĐXNV

(Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước, được sửa đổi sung tại Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA KHỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

(Dùng cho đề tài hoặc đề án)

1. Tên Đề tài/Đề án:

2. Căn cứ đề xuất *(giải trình căn cứ theo quy định tại Điều 3 của Thông tư 03/2017/TT-BKHCN Quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước)*:

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...

4. Mục tiêu:

5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

Mẫu A2-ĐXNV

(Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước, được sửa đổi sung tại Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

(Dùng cho dự án SXTN)

1. Tên dự án SXTN:

2. Xuất xứ hình thành (*từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài ...có khả năng ứng dụng)*

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...

4. Mục tiêu:

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:

6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:

7. Nhu cầu thị trường (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án*)

8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:

10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

Mẫu A3-ĐXNV

(Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước, được sửa đổi sung tại Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):

2. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KH&CN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...

4. Mục tiêu:

5. Nội dung KH&CN chủ yếu *(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*

6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:

7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:

9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:

10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

12. Dự kiến hiệu quả của dự án KH&CN:

12.1. Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*

12.2. Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*